

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2020/HC-PT

Ngày: 10 - 6 - 2020

V/v *kiếu kiện hồ sơ chuyển
nhượng nhà đất.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương.

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Văn Thành

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 550/2019/TLPT-HC ngày 27 tháng 9 năm 2019 về khiếu kiện hồ sơ chuyển nhượng nhà đất.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2019/HC- ST ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1042/2020/QĐ- PT ngày 20 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Trương Kính M, sinh năm 1956, bà Trang N, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: 114 đường H, Phường 6, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông M, bà N:

1. Ông Nguyễn Hoàng N1, sinh năm 1984. (có mặt)

HKTT: Số 27/71/39 đường Đ, Phường 15, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Phòng 04.54, Tầng 4, 19-21 đường N2, Phường 12, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Thành N3, sinh năm 1984 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 04.54, tầng 04, 19-21, đường N2, Phường 12, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền lập ngày 04/6/2019).

- *Người bị kiện:*

1. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố V(vắng mặt).

Địa chỉ: 94 đường T, Phường 1, thành phố V, Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Giám đốc Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh B1; Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh B1 (vắng mặt).

Địa chỉ: 123 đường B2, phường P1, thành phố B3, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B1. (vắng mặt).

Địa chỉ: 01 đường P2, phường P1, thành phố B3, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người bị kiện: Ông Nguyễn Tâm L và ông Trần Quang L1– Chuyên viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V(đều có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Trương Kính M là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 19/7/2017, Văn phòng công chứng P3, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chứng thực việc ông Trương Kính M và bà Trang N mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 02/1.067,5m2 tờ bản đồ số 10, hẻm 12 đường T1, Phường 1, thành phố V của ông Nguyễn Ngọc T2, bà Nguyễn Thị Kim H1do ông Nguyễn Ngọc Đ1 toàn quyền thay mặt thực hiện giao dịch.

Ngày 02/8/2017, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả số 2017.12764.

Ngày 18/9/2017, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V có Văn bản số 4170/CNVPĐKĐĐ-ĐKCG thông báo trả hồ sơ chuyển nhượng của ông M, vì nhà đất chuyển nhượng hiện đang có tranh chấp theo Thông báo thụ lý vụ án dân sự số 57/2017/TB-TLVA ngày 08/8/2017 về “*Tranh chấp quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất; chia thừa kế*” của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, nên không đủ điều kiện giải quyết theo điểm b khoản 1 Điều 188 luật Đất đai năm 2013. Đồng thời với việc ban hành văn bản này, Chi nhánh Văn

phòng đăng ký đất đai thành phố V ký xác nhận có gạch xóa 05 dòng ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nội dung 05 dòng chưa được ký, đóng dấu xác nhận theo quy định).

Không đồng ý, ngày 10/10/2017 ông M đã gửi đơn khiếu nại đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V.

Ngày 06/12/2017, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V có văn bản số 5425/CNVPĐKĐĐ-ĐKCG trả lời khiếu nại của ông M theo đơn khiếu nại ngày 10/10/2017.

Không đồng ý Văn bản số 5425, ngày 20/12/2017 ông M tiếp tục khiếu nại đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, nội dung: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền không phong tỏa giao dịch và tài sản này, nên yêu cầu Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V tiếp tục thực hiện thủ tục sang tên cho ông M.

Qua xác minh tại Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu thể hiện nhà đất mua bán chuyển nhượng đang có tranh chấp tại Tòa án, ngày 12/6/2018 Văn phòng đăng ký đất đai Tỉnh có Văn bản 693/VPĐK-KNTC trả lời khiếu nại ngày 20/12/2017 của ông M về việc hồ sơ chuyển nhượng của ông M, bà N không đủ điều kiện giải quyết.

Ngày 20/6/2018, ông M có thư phản hồi, yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai Tỉnh trả lời bằng quyết định hành chính theo Luật khiếu nại.

Ngày 25/10/2018, Văn phòng đăng ký đất đai Tỉnh có Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 1345/TB-VPĐK theo đơn khiếu nại ngày 10/10/2017 của ông M, bà N.

Ngày 22/11/2018, Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 192/VPĐK-KNTC, về việc giải quyết khiếu nại của ông M (lần đầu), theo đơn khiếu nại ngày 10/10/2017 của ông M, bà N, theo đó: Giữ nguyên hành vi hành chính của Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V không đăng ký biến động hồ sơ chuyển nhượng thửa đất số 02 diện tích 1.067,5m² tờ bản đồ số 10, tài sản gắn liền với đất là nhà biệt thự, diện tích xây dựng 173,2m², diện tích sàn 359,6m² tại Phường 1, thành phố V cho ông M, bà N, và giữ nguyên Văn bản số 4170.

Ngày 26/11/2018, ông M tiếp tục khiếu nại, yêu cầu hủy Công văn số 4170, hủy Quyết định số 192, và phải giải quyết việc chuyển nhượng nhà đất của ông M.

Ngày 20/3/2019, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B1 ban hành Quyết định số 191/QĐ-STNMT giải quyết khiếu nại của ông M (lần hai), theo đó bác khiếu nại của ông M đối với Công văn số 4170, Quyết định số 192. Yêu cầu chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V và Văn phòng đăng ký đất đai tiếp tục thực hiện Công văn số 4170, Quyết định số 192.

Ngày 28/3/2019 ông M có đơn khởi kiện, ngày 24/4/2019 ông M có đơn

khởi kiện sửa đổi, bổ sung.

Theo đơn khởi kiện cũng như quá trình tố tụng tại Tòa án, ông M yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Hủy Công văn số 4170/CNVPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 18/9/2017 của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V.
2. Hủy Văn bản số 5425/ CNVPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 06/12/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V.
3. Hủy Quyết định số 192/VPĐK-KNTC ngày 22/11/2018 của Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Kính M và bà Trang N.
4. Hủy Quyết định số 191/QĐ-STNMT ngày 20/3/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Kính M và bà Trang N.
5. Buộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V giải quyết việc đăng ký biến động hồ sơ chuyển nhượng thửa đất số 02, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.067,5 m² và tài sản gắn liền với đất là nhà ở biệt thự, diện tích xây dựng 173,2m², diện tích sàn 359,6m² tại Phường 1, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho ông Trương Kính M và bà Trang N.

Theo Văn bản ý kiến số 3221/CNVPĐK-TTLT ngày 22/5/2019 và Văn bản số 1601/VPĐK-KNTC ngày 26/6/2019 của người bị kiện và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện ông Nguyễn Tâm L, ông Trần Quang L1 trình bày:

Ngày 02/8/2017, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 02 tờ bản đồ số 10, T1, Phường 1, thành phố V, bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Ngọc T2, bà Nguyễn Thị Kim H1 do ông Nguyễn Ngọc Đ1 thay mặt thực hiện giao dịch. Theo biên nhận hồ sơ thì lịch hẹn trả thông báo thuế là ngày 16/8/2017.

Trong quá trình giải quyết hồ sơ, ngày 11/8/2017, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V nhận được đơn đề nghị ngăn chặn đề ngày 10/8/2017 của bà Hoàng Thị V1, kèm bản photo Thông báo thụ lý số 57/2017/TB-TLVA ngày 08/8/2017 về vụ án “*Tranh chấp quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất; chia thừa kế*” của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 31/8/2017, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V có giấy mời số 620/GM-CN.VPĐK, đề nghị bà V1 bổ sung cho Chi nhánh bản chính hoặc bản sao thông báo số 57. Ngày 05/9/2017, bà V1 đã trực tiếp đến Chi nhánh và nộp bản chính thông báo này.

Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V không giải quyết hồ sơ

chuyển nhượng đất của ông M, bà N và ban hành Văn bản số 4170, về việc trả lại hồ sơ cho ông M là đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, Văn bản số 5425/CNVPĐKĐĐ và các Quyết định giải quyết khiếu nại số 192, số 191 là có căn cứ.

Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2019/HC-ST ngày 14 tháng 8 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Kính M và bà Trang N về việc hủy “Công văn số 4170/CNVPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 18/9/2017 của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V; Văn bản số 5425/CNVPĐK-ĐKCG ngày 06/12/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V; Quyết định số 192/VPĐK-KNTC ngày 22/11/2018 của Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Kính M và bà Trang N; Quyết định số 191/QĐ-STNMT ngày 20/3/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Kính M và bà Trang N” và “Buộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V giải quyết việc đăng ký biến động hồ sơ chuyển nhượng thửa đất số 02, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.067,5 m² và tài sản gắn liền với đất là nhà ở biệt thự, diện tích xây dựng 173,2m², diện tích sàn 359,6m² tại Phường 1, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho ông Trương Kính M và bà Trang N”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/8/2019 và ngày 28/8/2019 ông Trương Kính M kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, với lý do: Không đồng ý với nội dung của bản án hành chính sơ thẩm, đề nghị sửa án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của ông Trương Kính M vẫn giữ nguyên kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung nêu trên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người bị kiện: Ông Nguyễn Tâm L và ông Trần Quang L thống nhất ý kiến trình bày: Đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:

- *Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử công khai, đúng trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- *Về kháng cáo của ông Trương Kính M:* Sau khi trình bày nội dung vụ án, đánh giá các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm:

Ông Trương Kính M và bà Trang N chưa nhận được giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà đất và chưa nộp thuế theo qui định pháp luật. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V cho rằng chưa giao giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà đất cho người khởi kiện nên chưa có đủ cơ sở cho rằng người khởi kiện đã được công nhận quyền sở hữu nhà đất. Khi Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V nhận hồ sơ của ông Trương Kính M và bà Trang N thì Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có thụ lý hồ sơ vụ án dân sự số 57/2017/TB-TLVA ngày 08/8/2017 theo đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2017 của ông Lê Trọng N4 về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất; chia thừa kế*”, giữa Nguyên đơn: Ông Lê Trọng N4 và bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T2. Tài sản tranh chấp trong vụ án dân sự này là nhà, đất ông T2 chuyển nhượng cho ông Trương Kính M, bà Trang N thửa đất số 02, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.067,5 m² và tài sản gắn liền với đất. Như vậy, tại thời điểm chuyển nhượng thì tài sản chuyển nhượng đang có tranh chấp tại Tòa án. Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V ban hành Văn bản số 4170/CNVPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 18/9/2017, về việc trả lại hồ sơ, không giải quyết hồ sơ chuyển nhượng đất giữa bên chuyển nhượng ông Nguyễn Ngọc T2 với ông Trương Kính M và bà Trang N do đất có tranh chấp là đúng quy định của pháp luật.

Văn bản số 5425/CNVPĐK-ĐKCG, Văn bản 693/VPĐK-KNTC; Quyết định số 192/VPĐK-KNTC; Quyết định số 191/QĐ-STNMT về nội dung không không giải quyết hồ sơ chuyển nhượng đất giữa bên chuyển nhượng ông Nguyễn Ngọc T2 với ông Trương Kính M và bà Trang N có căn cứ.

Án sơ thẩm bác yêu cầu của người khởi kiện là có căn cứ, đúng qui định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về quan hệ pháp luật, thời hiệu khởi kiện:*

Ông Trương Kính M khởi kiện đối với Công văn số 4170/CNVPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 18/9/2017 của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V; Quyết định số 192/VPĐK-KNTC ngày 22/11/2018 của Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Kính M và bà Trang N; Quyết định số 191/QĐ-STNMT ngày 20/3/2019 của Giám đốc Sở

Tài nguyên và Môi trường tỉnh B1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Kính M và bà Trang N; Buộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V giải quyết việc đăng ký biến động hồ sơ chuyển nhượng thửa đất số 02, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.067,5 m² và tài sản gắn liền với đất là nhà ở biệt thự, diện tích xây dựng 173,2m², diện tích sàn 359,6m² tại Phường 1, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho ông Trương Kính M và bà Trang N, thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Theo quy định tại Điều 116; Điều 30 và Điều 32 Luật tổ tụng hành chính, thời hiệu khởi kiện vẫn còn và Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Trương Kính M:

[2.1] Theo hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2017/TB-TLVA ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, theo đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2017 của ông Lê Trọng N4 về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất; chia thừa kế*”, giữa Nguyên đơn: Ông Lê Trọng N4 và bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T2. Tài sản tranh chấp trong vụ án dân sự này là nhà, đất ông T2 chuyển nhượng cho ông Trương Kính M, bà Trang N thửa đất số 02, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.067,5 m² và tài sản gắn liền với đất.

[2.2] Hợp đồng chuyển nhượng nhà, đất giữa Trương Kính M và bà Trang N với ông Nguyễn Ngọc T2, bà Nguyễn Thị Kim H1 do ông Nguyễn Ngọc Đ1 đại diện đã được công chứng chứng thực ngày 19/7/2017 và hồ sơ đã được chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V tiếp nhận ngày 02/8/2017.

[2.3] Như vậy, tại thời điểm chuyển nhượng thì tài sản chuyển nhượng đang có tranh chấp tại Tòa án.

[2.4] Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V ban hành Văn bản số 4170/CNVPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 18/9/2017, về việc trả lại hồ sơ, không giải quyết hồ sơ chuyển nhượng đất giữa bên chuyển nhượng ông Nguyễn Ngọc T2 với ông Trương Kính M và bà Trang N do đất có tranh chấp là đúng quy định của pháp luật.

Văn bản số 5425/CNVPĐK-ĐKCG, Văn bản 693/VPĐK-KNTC; Quyết định số 192/VPĐK-KNTC; Quyết định số 191/QĐ-STNMT về nội dung không không giải quyết hồ sơ chuyển nhượng đất giữa bên chuyển nhượng ông Nguyễn Ngọc T2 với ông Trương Kính M và bà Trang N có căn cứ.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Trương Kính M, giữ nguyên án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đề nghị.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trương Kính M được miễn án phí do là người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, 32, 116, Khoản 1 Điều 241, Điều 348 và Điều 349 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Bác kháng cáo của ông Trương Kính M. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2019/HC-ST ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu .

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Kính M và bà Trang N về việc hủy “Công văn số 4170/CNVPĐKĐĐ-ĐKCG ngày 18/9/2017 của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V; Văn bản số 5425/CNVPĐK-ĐKCG ngày 06/12/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V; Quyết định số 192/VPĐK-KNTC ngày 22/11/2018 của Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Kính M và bà Trang N; Quyết định số 191/QĐ-STNMT ngày 20/3/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Kính M và bà Trang N” và “Buộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V giải quyết việc đăng ký biến động hồ sơ chuyển nhượng thửa đất số 02, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.067,5 m² và tài sản gắn liền với đất là nhà ở biệt thự, diện tích xây dựng 173,2m², diện tích sàn 359,6m² tại Phường 1, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho ông Trương Kính M và bà Trang N”.

Về án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trương Kính M được miễn án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Đương sự;
- Lưu (3) – (Án - Trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương

